

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực Phòng bệnh và An toàn thực phẩm thuộc
phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1684/QĐ-BYT ngày 10 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ Phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh;

Căn cứ Quyết định số 2080/QĐ-BYT ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 1684/QĐ-BYT ngày 10 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18

tháng 5 năm 2026 của Chính phủ Phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh;

Căn cứ Quyết định số 1940/QĐ-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực An toàn thực phẩm quy định tại Nghị quyết số 21/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2078/QĐ-BYT ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc đính chính Quyết định số 1940/QĐ-BYT ngày 30/6/2026 của Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực An toàn thực phẩm quy định tại Nghị quyết số 21/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 236/TTr-SYT ngày 10 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Phòng bệnh và An toàn thực phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế theo Quyết định số 1684/QĐ-BYT ngày 10 tháng 6 năm 2026; Quyết định số 2080/QĐ-BYT ngày 08 tháng 7 năm 2026; Quyết định số 1940/QĐ-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2026 và Quyết định số 2078/QĐ-BYT ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2631/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2026 và Quyết định số 2892/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Phòng bệnh và An toàn thực phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế.

Điều 3. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình phê duyệt quy trình nội bộ, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật, tích hợp việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Gia Lai;
- Lưu: VT, KGVX, PVHCC^(KSTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

DANH MỤC 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC PHÒNG BỆNH VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC									
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 1684/QĐ-BYT ngày 10/6/2026 và Quyết định số 2080/QĐ-BYT ngày 08/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế										
Lĩnh vực Phòng bệnh										
1	Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế 1.013870	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.	X	Toàn trình	- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính - Căn cứ pháp lý. - Phí. * Từ 01/7/2025 đến hết 31/12/2026: Phí thẩm định cấp lại giấy chứng nhận đăng ký lưu hành: 1.250.000 đồng/lần. * Từ 01/01/2027 trở đi: Phí thẩm định cấp lại giấy chứng nhận đăng ký lưu hành: 2.500.000 đồng/lần. (Thu tại thời điểm nhận hồ sơ)		- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ. - Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP	-	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC									
								ngày 12/11/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 1940/QĐ-BYT ngày 30/6/2026 và Quyết định số 2078/QĐ-BYT ngày 08/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế										
Lĩnh vực An toàn thực phẩm										
2	Đăng ký xác nhận nội dung quảng cáo đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe 1.006424	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ	X	Toàn trình	- Tên thủ tục hành chính. - Cơ quan giải quyết. - Trình tự thực hiện	- Phí: + Từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026: 550.000 đồng/hồ sơ + Từ ngày 01/1/2027 trở đi:	- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12; - Luật quảng cáo số 16/2012/QH13, sửa đổi bởi Luật Quảng cáo số 75/2025/QH15;	Cấp tỉnh	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC									
			hành chính công xã, phường. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.				1.100.000 đồng/hồ sơ. <i>(Thu tại thời điểm nhận hồ sơ)</i>	- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết 21/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC									
								- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 03/2026/TT-BYT ngày 12/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
Tổng cộng: 02 TTHC										